TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-DS	*Đồng Hỷ, ngày 17 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 14/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ông Trịnh Hữu C**, sinh năm 1940

Trú tại: Tổ A, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN.

- Bị đơn: **Anh Vũ Thành S**, sinh năm 1975

Trú tại: Xóm AT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1982

Trú tại: Xóm AT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trả nợ: Anh Vũ Thành S và chị Nguyễn Thị H sẽ cùng có trách nhiệm trả cho ông Trịnh Hữu C toàn bộ số tiền nợ gốc là **95.000.000 đồng** *(Chín mươi lăm triệu đồng)*.

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

+ *Phương thức thanh toán:* Anh Vũ Thành S và chị Nguyễn Thị H sẽ có trách nhiệm thanh toán cho ông Trịnh Hữu C toàn bộ số tiền nợ **95.000.000 đồng** *(Chín mươi lăm triệu đồng)* một lần.

+ *Thời hạn thanh toán*: Kể từ khi quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật (tức ngày 17/8/2020).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí: Anh Vũ Thành S và chị Nguyễn Thị H tự nguyện nhận trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.375.000 đồng (Hai triệu ba trăm bẩy mươi lăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước (trong đó phần nghĩa vụ của anh Vũ Thành S là 1.187.500 đồng (Một triệu một trăm tám mươi bẩy nghìn năm trăm đồng), phần nghĩa vụ của chị Nguyễn Thị H là 1.187.500 đồng (Một triệu một trăm tám mươi bẩy nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Huy Bắc

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- Lưu HS, bộ phận DS.